

TP. Sóc Trăng, ngày 23 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 144/2020/TLST-DS, ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Công ty Đ; Địa chỉ: Số 113 đường L, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Công H Chức vụ: Giám đốc của Công ty Đ; Địa chỉ: Số 113 đường L, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn Văn T – chức vụ trưởng phòng kế hoạch vật tư – Công ty Đ; Địa chỉ: Số O LK 26-04, đường D6 Khu đô thị A, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

1.2 Bị đơn: Trung tâm P; Địa chỉ: Số 18 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật là: Ông Châu Văn V Chức vụ: Giám đốc của Trung tâm P; Địa chỉ: Số 18 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Hoài T – chức vụ Phó giám đốc Trung tâm P; Địa chỉ: Số 18 đường H, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Trung tâm P thừa nhận còn nợ của nguyên đơn Công ty Đ số tiền 9.180.522.032 đồng theo hợp đồng số 430/2015/HĐ-KSTK, ngày 03/8/2015 và hợp đồng số 487/HĐ-PCST ngày 01/9/2015 được ký kết giữa Công ty Đ và Trung tâm P. Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền trên vào ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng 500.000.000 đồng, bắt đầu trả vào ngày 25/10/2020 đến khi thanh toán xong số nợ trên.

2.2 Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Đ ông Huỳnh Văn T đồng ý nhận số tiền phía bị đơn Trung tâm P nợ nguyên đơn Công ty Đ số tiền theo hợp đồng số 487/HĐ-PCST được ký kết giữa Công ty Đ và Trung tâm P vào ngày 01/9/2015 là 9.180.522.032 đồng.

2.3 Nguyên đơn Công ty Đ đồng ý với phương thức và thời gian trả tiền mà phía bị đơn Trung tâm P đưa ra.

Kể từ ngày nguyên đơn Công ty Đ có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị đơn Trung tâm P còn phải trả lãi cho nguyên đơn Công ty Đ theo mức lãi suất quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.4 Án phí dân sự sơ thẩm là 58.590.260 đồng.

- Nguyên đơn Công ty Đ đồng ý chịu án phí là 20.000.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí Công ty điện lực tỉnh Sóc Trăng đã nộp theo biên lai thu số 0004492 ngày 17/7/20120 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S. Hoàn trả cho Công ty điện lực tỉnh Sóc Trăng tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 38.590.260 đồng.

- Bị đơn Trung tâm P chịu án phí 38.590.260 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Định

